

ĐẶC TRƯNG GIAO TIẾP TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI NHẬT

Lê Thị Thu Hồng

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

Giao tiếp là quá trình tiếp xúc giữa người với người nhằm mục đích nhận thức, thông qua sự trao đổi với nhau về thông tin, cảm xúc, sự ảnh hưởng tác động qua lại với nhau. Trong quá trình giao tiếp, con người sử dụng các phương tiện ngôn ngữ (giao tiếp ngôn ngữ) và những hành vi cử chỉ (giao tiếp phi ngôn ngữ) để người khác có thể hiểu được mình. Giao tiếp ở các dân tộc khác nhau thì có những đặc trưng khác nhau, có những sắc thái riêng do những điều kiện tự nhiên, xã hội, văn hoá cụ thể của từng dân tộc quy định.

Trong giao tiếp truyền thống người Nhật cũng sử dụng những phương tiện giao tiếp chung của loài người, nhưng do những đặc trưng về điều kiện tự nhiên, xã hội, văn hoá nên quá trình giao tiếp đó có những sắc thái khá độc đáo. Nước Nhật nằm trên một quần đảo chạy dài từ Bắc xuống Nam, dọc bờ biển phía Đông của lục địa châu Á, gần 71% diện tích là núi non, có nhiều núi lửa, thiên nhiên khắc nghiệt (núi lửa phun, động đất, núi lở, bão lụt...), lãnh thổ có ranh giới rõ ràng. Như vậy, điều kiện địa lý tự nhiên của Nhật tương đối cách biệt so với trung tâm của nền văn minh Đông Á (Trung Quốc) nên nền văn hoá vay mượn ở Nhật có cơ hội phát triển theo lối mới riêng biệt. Đại bộ phận dân cư Nhật dùng chung một ngôn ngữ và có chung một nền văn hoá đầy bản sắc, và Nhật Bản có thể coi là dân tộc thuần chủng với khoảng 99,5% dân số (gần như không có một dân tộc nào nữa). Chính những đặc điểm trên đã tạo nên những đặc trưng khác biệt trong giao tiếp của người Nhật so với các dân tộc khác trong khu vực cũng như trên thế giới. Giao tiếp truyền thống của người Nhật có những đặc trưng sau:

1. Giao tiếp truyền thống của người Nhật phụ thuộc chặt chẽ bởi hệ thống các quy tắc, lễ nghi

Trong giao tiếp truyền thống của người Nhật có những quy tắc, lễ nghi mà mọi người đều phải tuân theo tùy thuộc vào địa vị xã hội, mối quan hệ xã hội của từng người khi tham gia giao tiếp. Từ những quy tắc, quy định trong cách chào hỏi, xưng hô đến những cách ứng xử cụ thể trong gia đình và ngoài xã hội. Những biểu hiện đầu tiên trong

260

quá trình giao tiếp của người Nhật là thực hiện những nghi thức chào hỏi. Tất cả các lời chào của người Nhật bao giờ cũng phải cúi mình và kiểu cúi chào như thế nào phụ thuộc vào địa vị xã hội, từng mối quan hệ xã hội của mỗi người khi tham gia giao tiếp. Một quy tắc bất thành văn là "người dưới" bao giờ cũng phải chào "người trên" trước và theo quy định đó thì người lớn tuổi là người trên của người ít tuổi, nam là người trên đối với nữ, thầy là người trên (không phụ thuộc vào tuổi tác, hoàn cảnh), khách là người trên... Người Nhật sử dụng 3 kiểu cúi chào sau: kiểu saikeirei, cúi chào bình thường, khẽ cúi chào.

+ *Kiểu Saikeirei*: Cúi xuống từ từ và rất thấp là hình thức cao nhất, biểu hiện sự kính trọng sâu sắc và thường sử dụng trước bàn thờ trong các đền của thần đạo, chùa của Phật giáo, trước quốc kỳ, trước Thiên hoàng.

+ *Kiểu cúi chào bình thường*: Thân mình cúi xuống 20 - 30 độ và giữ nguyên 2 - 3 giây. Nếu đang ngồi trên sàn nhà mà muốn chào thì đặt hai tay xuống sàn, lòng bàn tay úp sấp cách nhau 10 - 20 cm, đầu cúi thấp cách sàn nhà 10 - 15 cm.

+ *Kiểu khẽ cúi chào*: Thân mình và đầu chỉ hơi cúi khoảng một giây, hai tay để bên hông.

Người Nhật chào nhau vài lần trong ngày, nhưng chỉ lần đầu thì phải chào thi lễ, những lần sau chỉ khẽ cúi chào. Ngay cả người Nhật cũng thấy những nghi thức cúi chào này hết sức rườm rà nhưng nó vẫn tồn tại trong quá trình giao tiếp từ thế hệ này qua thế hệ khác và cho đến tận ngày nay.

Người Nhật cũng có những lễ nghi quy định cách ứng xử khi đến chơi nhà người khác. Khi đến nhà người khác chơi, được chủ nhà mời vào nhà thì người khách phải đáp "Đa tạ, rất hân hạnh" và cởi bỏ áo khoác trước cửa nhà. Nếu là người đến thăm lần đầu thì chỉ ở lại chơi không quá nửa giờ, sau đó vào lúc thích hợp phải xin phép ra về với câu: "Tôi đã làm phiền ngài quá lâu, xin lượng thứ". Nếu chủ nhà tiếp tục giữ ở lại thì buộc người khách phải nói: "Đa tạ, nhưng xin phép ngài cho tôi cáo biệt", người khách cúi chào và đi ra cửa. Sau khi cởi đôi dép đi trong nhà, người khách phải quay mũi dép vào trong phòng, ở cửa người khách phải cúi chào một lần nữa và cảm ơn chủ nhà vì sự tiếp đón rồi mới đi ra.

Trong giao tiếp truyền thống người Nhật thích tặng quà cho từng người khách và khi được tặng quà thường không mở món quà đó trước mặt người tặng quà. Bất cứ món quà nào cũng được gói bằng giấy trắng, buộc dây giấy và có đề tặng bên ngoài, tên mình ở phía dưới, tên người được tặng ở trên bên trái. Khi được nhận quà, người nhận cảm ơn và cúi chào người tặng. Phong tục này đang dần dần mất đi trong cuộc sống

hiện đại.

Những quy tắc, lễ nghi trong giao tiếp truyền thống quy định đối với người phụ nữ Nhật còn chặt chẽ và phức tạp hơn nhiều. Trước đây phụ nữ Nhật thường ở trong nhà là chính, thỉnh thoảng đi thăm người thân, bạn bè. Họ thích ngồi nói chuyện và uống trà với nhau. Khi nói chuyện với người ít quen biết thì họ phải im lặng và nhìn đi chỗ khác, điều đó được coi là hành vi đức hạnh, được đánh giá là người phụ nữ đức hạnh, còn nếu nhìn chăm chú sẽ bị đánh giá là người không đứng đắn, thiếu đức hạnh vì nó được đánh giá như là lời mời gọi dẫn tới sự thân mật.

Những quy tắc, lễ nghi trong giao tiếp đó hiện đang được Người Nhật xem như những hủ tục phiền toái và do đó đang được đơn giản hoá, đặc biệt là cách chào hỏi, đáp lễ phức tạp đang dần mất đi trong các cuộc giao tiếp hiện nay.

2. Trong giao tiếp truyền thống người Nhật rất kín đáo, ít cởi mở

Con người khi tham gia quá trình giao tiếp với nhau thông qua hình thức này hay hình thức khác cả hai bên đều tự bộc lộ những quan điểm, tâm tư tình cảm của mình với người đối thoại. Nhưng với người Nhật khi giao tiếp với người khác, đặc biệt là với những người mới gặp, ít quen biết thường không thổ lộ tâm tình của mình, mà họ giữ mình rất điểm tĩnh, họ nói năng thận trọng, không cho phép mình phát biểu tự do, tuy tiện mà chăm chú quan sát những phản ứng của người cùng đối thoại đồng thời kiểm soát những phản ứng (cả lời nói và cử chỉ cơ thể) của mình rất kỹ lưỡng. Ngay từ khi còn thơ ấu người Nhật đã được giáo dục là không được bộc lộ công khai tâm trạng của mình, không khuyến khích sự bộc lộ những tâm tư sâu kín và điều đó đã trở thành một tiêu chuẩn xử thế trong giao tiếp và hành vi đó được đánh giá là đúng mực và có phẩm hạnh. Chỉ có giữa những người thân quen, bạn bè thì người Nhật mới trò chuyện thoải mái hơn, mới cho phép bộc lộ những tâm trạng, cảm xúc của mình. Vì vậy, người Nhật thích giao tiếp với những người thân quen hơn là với người lạ, ít quen biết.

Sự kín đáo trong giao tiếp còn biểu hiện ở chỗ người Nhật ít biểu lộ những cử chỉ và động tác thân thể khi giao tiếp, khi nói chuyện không hoa chân, múa tay, không có những cử chỉ như “đập vào mắt” người khác. Ngay cả cái bắt tay khi giao tiếp cũng không phổ biến, và được coi là cử chỉ ngoại lai. Khi giao tiếp người Nhật không thích cử chỉ bắt tay nhau vì khi bắt tay thì hai người khó tránh khỏi việc phải nhìn trực diện vào nhau, mà theo lễ nghi thì hành vi nhìn trực diện vào nhau khi giao tiếp bị coi là không đúng mực, không lịch sự, điều mà người Nhật hết sức tránh. Người Nhật cho rằng chỉ vì có thiện cảm với nhau mà trong quan hệ giao tiếp đã sống sả với những người khách lạ, ít quen biết thì đó là điều không bình thường mà phải thông qua nhiều cuộc gặp gỡ trở

chuyện, lưu lại cùng nhau khi cảm thấy có sự lờ cuồn đối với nhau và hình thành sự tin cậy trong giao tiếp thì họ mới thổ lộ những vấn đề riêng tư, tâm trạng của mình. Khi giao tiếp thì người Nhật cũng thường có những cử chỉ đụng chạm vào cơ thể lẫn nhau để biểu thị tình chất tương giao về cảm xúc của mình với người đối thoại như khoác vai, khoác tay nhau. Khi giao tiếp người Nhật không thích đề cập ngay tới các vấn đề liên quan tới lĩnh vực cá nhân, đầu tiên phải đề cập tới các vấn đề chung của xã hội như: thị hiếu, chương trình truyền hình, sách vở, công việc, thời cuộc rồi từ đó mới chuyển dần sang các vấn đề về cá nhân. Như vậy, giao tiếp của người Nhật theo kiểu "vòng vo tam quốc". Sự kín đáo trong giao tiếp của người Nhật có nguồn gốc lịch sử sâu xa từ đặc điểm nguồn gốc dân tộc, vị trí địa lý, đặc thù của nền sản xuất. Từ xưa người Nhật lúc nào cũng phải sẵn sàng đối phó với các cuộc xâm lăng, nội chiến giữa các thế lực phong kiến, vì vậy khi giao tiếp với người khác họ ít cởi mở và luôn giữ thái độ đề phòng, tự vệ.

3. Một trong những chuẩn tắc quan trọng trong giao tiếp truyền thống của người Nhật đó là sự lịch sự

Trong giao tiếp truyền thống người Nhật thường tránh nhìn trực diện vào người đối thoại, mà họ thường nhìn vào một vật trung gian như một cuốn sách, đồ nữ trang, lọ hoa..., hoặc cúi đầu xuống và nhìn sang bên. Nếu khi nói chuyện mà nhìn thẳng vào người đối thoại thì bị xem như là một người thiếu lịch sự, kiêu ngạo và không đúng mực. Bất kỳ lời nói cử chỉ nào của người Nhật kể cả sự thúc giục hay từ chối cũng đều mang dấu ấn của sự lịch thiệp, nhã nhặn. Người Nhật không bao giờ từ chối một cách thẳng thừng và tránh nói phủ định một cách dứt khoát mà có nhiều cách nói phủ nhận mềm mỏng để không động chạm tới lòng tự tôn của người khác. Trong những trường hợp không đồng ý với người khác, họ sử dụng nhiều cách khác nhau như im lặng, hỏi ngược lại, chuyển đề tài câu chuyện theo hướng khác, hoặc nói "để tôi suy nghĩ". Trong khi trò chuyện nếu người khác đang kể một câu chuyện mà người nghe cứ ngồi im lặng thì bị coi là không lịch sự, trong trường hợp đó là người lịch sự thỉnh thoảng phải nói câu quy phạm thông thường như: "Vậy sao?". Những chuẩn mực lịch sự trong giao tiếp của người Nhật được biểu hiện rất rõ trong các mối quan hệ giao tiếp ngoài xã hội như giữa người mua và người bán, giữa khách hàng và người phục vụ. Khi người Nhật vào một cửa hàng, người mua bao giờ cũng thông báo việc mình đến bằng câu: "Xin lỗi", người mua có thể xem hàng rất lâu, hỏi han kỹ lưỡng và bao giờ cũng nhận được câu trả lời lịch sự và nụ cười từ phía người bán. Trước khi cầm vật gì lên tay người mua cũng xin phép chủ nhân của nó.

Trong giao tiếp người Nhật thường hay sử dụng những lời nói lịch sự biểu hiện sự

lễ độ và khiêm tốn, trong khi giao tiếp thường hạ thấp mình và đề cao người đối thoại. Trong ngôn ngữ của người Nhật có nhiều quy tắc và cách nói lịch sự, việc sử dụng đúng các hình thức và các lời nói lịch sự đó được người Nhật xem như một đòi hỏi đương nhiên. Những người sử dụng sai lệch, hay vi phạm các hình thức và mức độ lịch sự phù hợp bị coi là vi phạm các nguyên tắc tối thiểu trong giao tiếp truyền thống. Ăn nói lịch sự là thuộc tính bất di bất dịch trong giao tiếp truyền thống của người Nhật. Vì người Nhật có ý thức tự trọng cao nên họ đặc biệt tránh trở thành kẻ lỗ bịch, không đúng mực, khiếm nhã khi giao tiếp. Ngay từ nhỏ người Nhật đã được giáo dục rằng "xử sao cho khéo khéo người cười chê".

4. Trong giao tiếp truyền thống người Nhật rất chú trọng làm sao cho người đối thoại cảm thấy dễ chịu

Người Nhật không bao muốn làm phiền người khác bởi những cảm xúc riêng của mình, mặc dù trong lòng họ đang có chuyện đau buồn nhưng khi giao tiếp với người khác họ vẫn mỉm cười. Ngay cả khi thông báo một tin buồn của mình cho người khác biết, họ vẫn giữ gương mặt mỉm cười mặc dù bên trong đang rất đau buồn, đang "đứt từng khúc ruột". Đó là vì ngay từ thơ ấu người Nhật đã được giáo dục rằng không được làm phiền người khác bởi những cảm xúc riêng của mình và điều đó đã trở thành chuẩn mực, nguyên tắc xử thế của người Nhật.

Trong bàn ăn biểu hiện rất rõ nguyên tắc này, đó là việc người Nhật cố rót rượu vào ly cho người cạnh mình trước, đưa đồ ăn tới gần cho người đó để người cùng ăn sử dụng thuận tiện. Đặc biệt khi vào các tiệm ăn truyền thống của người Nhật, khách sẽ cảm thấy dễ chịu với cách phục vụ chu đáo, ân cần. Khi khách bước vào thì được chủ nhà hàng cúi chào và bày tỏ niềm vui mừng được đón khách đến, họ nhận giày và áo khoác của khách, mời khách đi dép, dẫn khách tới phòng riêng. Sau khi khách ngồi người phục vụ mang khăn mặt nóng để khách lau mặt, lau tay và bữa ăn được đem ngay tới. Sau khi khách dùng xong bữa ăn, khăn mặt nóng lại được đem tới để khách sử dụng. Khi khách ra về mọi người tiu tít tiễn khách, mang giúp giày, mặc áo khoác cho khách, tất cả những việc đó được phục vụ với sự thân ái chân tình và với nụ cười trên môi. Người Nhật cho rằng khi làm mọi cách để những người khác trong khi giao tiếp, tiếp xúc với mình cảm thấy dễ chịu hơn thì họ cũng cảm thấy một niềm hạnh phúc to lớn.

Nước Nhật ngày nay đã là một cường quốc kinh tế lớn thứ 3 trên thế giới tiến sát tới những tiến bộ to lớn nhất trong nền văn hoá nhân loại nhưng người Nhật vẫn chú ý gìn giữ các giá trị truyền thống, di tích văn hoá cổ của mình, mong muốn giữ nguyên những đặc trưng giao tiếp truyền thống cũng như các hình thức văn hoá đã được thừa hưởng từ